

Số: 157/BC-THTC

Bình Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào tình hình thực tế, Trường tiểu học Thanh Cao báo cáo kết quả thường niên năm học 2025 - 2026 như sau:(tính đến tháng 6 năm 2026)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên trường (theo Quyết định năm 2025): Trường Tiểu học Thanh Cao

2. Địa chỉ: Số 72, thôn Thượng Thanh 1, xã Bình Minh, thành phố Hà Nội

3. Loại hình: Công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu

4.1 Sứ mệnh

Xây dựng trường theo mô hình “Trường học hạnh phúc” hướng đến môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên các bậc học tiếp theo.

4.2 Các giá trị cốt lõi

- Đoàn kết - Trách nhiệm;
- Trung thực - Sáng tạo;
- Kỷ luật - Hợp tác - Chia sẻ;
- Công bằng - Khách quan;
- Tập trung vào kết quả và con người.

4.3. Giá trị văn hóa của nhà trường

- Tình đoàn kết, hợp tác - Sự hợp tác
- Tinh thần trách nhiệm - Tính sáng tạo,
- Lòng tự trọng, nhân ái - Nề nếp, kỷ cương
- Tính trung thực, tự giác - Vươn lên và hội nhập

4.4 Phương châm hành động: Chất lượng là uy tín, danh dự và thương hiệu của nhà trường.

4.5 Tầm nhìn: Đến năm 2030 Trường Tiểu học Thanh Cao là trường chất lượng cao, nơi học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện là nơi giáo viên và học

sinh luôn có khát vọng vươn tới thành tích cao trong sự phát triển và không ngừng hoàn thiện trí tuệ nhân phẩm, nơi chấp cánh ước mơ cho các thế hệ học sinh.

4.4 Mục tiêu:

- Chất lượng HS: đảm bảo chỉ tiêu hàng năm đề ra, có uy tín với phụ huynh học sinh.

- Cán bộ quản lý đạt chuẩn hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng ở mức khá trở lên.

- Đội ngũ giáo viên: 100% GV đạt chuẩn theo Luật GD 2019 vào năm 2025, xếp loại chuẩn nghề nghiệp: 100% ở mức đạt trở lên trong đó có ít nhất 65% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, 50% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

- Danh hiệu thi đua: Giữ vững danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và tập thể lao động xuất sắc.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của nhà trường:

Trường Tiểu học Thanh Cao, xã Thanh Cao, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội được thành lập năm 1992 trên cơ sở tách ra từ trường PTCS theo QĐ số 198/QĐ-UB ngày 10/9/1992 của UBND huyện Thanh Oai về việc tách trường PTCS thành trường Tiểu học và trường PTTH cấp 2.

Đến ngày 01/07/2025, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, trường Tiểu học Thanh Cao được tổ chức lại theo quyết định số 12/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Bình Minh, trường trực thuộc xã Bình Minh, thành phố Hà Nội.

Hệ thống tổ chức của nhà trường gồm: cấp ủy, công đoàn, đoàn thanh niên, các tổ chuyên môn. Đội ngũ CBGVNV đủ về số lượng, được đào tạo cơ bản, đúng chuyên môn nghiệp vụ, có ý thức trách nhiệm, tâm huyết với nghề. 100% CBGVNV được phân công đúng chuyên môn. Nội bộ nhà trường đoàn kết nhất trí, luôn quan tâm, giúp nhau cùng tiến bộ, phát huy tinh thần làm chủ, đóng góp trí tuệ trong hoạt động của nhà trường. Trong quá trình xây dựng và trưởng thành, trường không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng. Môi trường giáo dục lành mạnh, cảnh quan sư phạm nhà trường luôn được quan tâm giữ gìn đảm bảo luôn xanh - sạch - đẹp đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác giáo dục. Nhiều năm liền trường liên tục đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Tiên tiến, TTLĐXS”.

6. Người đại diện pháp luật:

- Bà Nguyễn Thị Mai - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng

- Điện thoại: 0977161015

- Địa chỉ Email: c1thanhcao-to@hanoi.edu.vn

- Website: <https://ththanhcao.thanhvai.edu.vn>

7. Tổ chức bộ máy:

7.1. Quyết định thành lập: Trường Tiểu học Thanh Cao thành lập năm 1992 tách từ trường PTCS Thanh Cao theo Quyết định số 198/QĐ-UB ngày 10/9/1992 của UBND huyện Thanh Oai

7.2. Quyết định công nhận Hội đồng trường: Số 7521/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của UBND huyện Thanh Oai. Hội đồng trường tiểu học Thanh Cao không còn hiệu lực từ ngày 01/01/2026. Theo quy định mới (Luật Giáo dục số 123/2025/QH15 sửa đổi), các cơ sở giáo dục công lập không tổ chức hội đồng trường.

7.3. Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường: Theo quyết định số 212/QĐ-THTC ngày 03/9/2025 của trường Tiểu học Thanh Cao.

7.4. Quyết định BGH:

Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng: Nguyễn Thị Mai (*theo quyết định số 6610/QĐ-UBND ngày 10/9/2024 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Oai, Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của chủ tịch UBND xã Bình Minh.*)

+ Điện thoại: 0977161015

+ Địa chỉ email: maibichhoa1972@gmail.com

+ Website: <https://ththanhcao.thanhoai.edu.vn>

- Phó hiệu trưởng: Nguyễn Thị Cúc (*theo quyết định số 4072/QĐ-UBND ngày 31/05/2023 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Oai; Quyết định số 336/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Bình Minh.*)

+ Điện thoại: 0936676046

+ Địa chỉ email: cuccaovien1@gmail.com

+ Website: <https://ththanhcao.thanhoai.edu.vn>

- Phó hiệu trưởng: Lê Thị Thuận Quỳnh (*theo quyết định số 5227/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của Chủ tịch UBND huyện Thanh Oai; Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Bình Minh.*)

+ Điện thoại: 0814476866

+ Địa chỉ email: thuanquynh.29bn@gmail.com

+ Website: <https://ththanhcao.thanhoai.edu.vn>

8. Các văn bản khác:

- Chiến lược phát triển nhà trường số 190/PHCL-THTC ngày 10/9/2020 về phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

8.1. Quy chế dân chủ cơ sở (*HS quy chế dân chủ*)

8.2. Nghị quyết của hội đồng trường: (*HS hội đồng trường*)

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN: Số
liệu tại thời điểm thống kê: tháng 6 năm 2026)

1. Thông tin về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Thành phần	Tổng số	Nữ	Trình độ đào tạo			Ghi chú
			Trên chuẩn (Thạc sĩ)	Đạt chuẩn (Đại học)	Chưa đạt chuẩn (TC, Cao đẳng)	
Hiệu trưởng	01	01	0	01	0	
Phó hiệu trưởng	01	02	01	01	0	
Giáo viên	31	30	01	27	03	
Nhân viên	06	05	0	03	03	
Tổng	40	38	02	32	06	

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT:

1. Diện tích trường:

Diện tích sử dụng: 9976m²

Trung bình HS/lớp: 35,68HS/lớp

2. Cơ cấu khối công trình:

Tên khối công trình	Năm học 2025 - 2026
1. Khối phòng Hành chính quản trị	
Hiệu trưởng	27 m ²
Phó Hiệu trưởng	27 m ²
Văn phòng	25 m ²
P. Đảng, đoàn thể	25 m ²
Bảo vệ	12 m ²
Khu để xe GV	132 m ²
Khu VS GV, CB, NV	48 m ²
2. Khối phòng học tập	
Phòng học	22 phòng/ 810 m ²
Âm nhạc	54 m ²
Mỹ thuật	54 m ²
Khoa học - Công nghệ	40 m ²
Tin học	1 phòng/54 m ²
Tiếng Anh 1	1 phòng/54 m ²
Tiếng Anh 2	0

Tên khối công trình	Năm học 2025 - 2026
P. Đa chức năng	40 m ²
3. Khối phòng hỗ trợ học tập	
Thư viện	2 phòng / 137 m ²
P. Thiết bị giáo dục	27 m ²
P. Tư vấn học đường và hỗ trợ GD HS khuyết tật học hòa nhập	1 phòng/15 m ²
P. Đội thiếu niên	40 m ²
P. Truyền thống	27 m ²
4. Khối phụ trợ	
Phòng họp	45 m ²
Phòng nghỉ GV	48 m ²
P. y tế trường học	27 m ²
Nhà kho	40 m ²
Khu để xe HS	200 m ²
Khu VS HS	106 m ²
Cổng, hàng rào	400 m ²
5. Khu vui chơi, TDTT	
Nhà đa năng (Nhà thể chất)	204 m ²
Sân chung	4700 m ²
Sân TDTT	0
6. Khu phục vụ sinh hoạt	
Nhà bếp	48 m ²
Kho bếp	19 m ²
Nhà ăn	237 m ²
7. Hạ tầng kỹ thuật	
Hệ thống cấp nước sạch	Có
Hệ thống cấp điện	Có
Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	Có
Hạ tầng CNTT, liên lạc	Có
Khu thu gom rác thải	Có
Tổng số phòng	

3. Số liệu trang thiết bị dạy học

TT	Tên thiết bị	Số lượng (Bộ/Chiếc)
1	Máy tính phục vụ CBGVNV	18
2	Máy tính phục vụ HS	21

TT	Tên thiết bị	Số lượng (Bộ/Chiếc)
3	Máy chiếu Projector + điều khiển	24
4	Màn chiếu + màn hình	24
5	Máy chiếu đa vật thể	1
6	Hệ thống âm thanh giảng dạy	10
7	Ti vi	8
8	Bảng tương tác thông minh	1
9	Máy in	10

4. Danh mục SGK:

TT	Môn (hoạt động)	Tên bộ sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt	Kết nối tri thức với cuộc sống	Bùi Mạnh Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
2	Toán	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hà Huy Khoái (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
3	Tự nhiên và Xã hội	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
4	Đạo đức	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Thị Toan (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
5	Âm nhạc	Kết nối tri thức với cuộc sống	Hoàng Long, Đỗ Thị Minh Chính (đồng Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
6	Giáo dục thể chất	Cánh diều	Đình Quang Ngọc, Lưu Quang Hiệp (Tổng chủ biên)	NXB Đại học Sư phạm
7	Mỹ thuật	Chân trời sáng tạo (bản 1)	Nguyễn Thị Nhung (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
8	Hoạt động trải nghiệm	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lưu Thu Thủy, Bùi Sỹ Tụng (đồng Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam

9	Công nghệ	Kết nối tri thức với cuộc sống	Lê Huy Hoàng (Tổng chủ biên)	NXB ĐHSP TP Hồ Chí Minh
10	Tin học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nguyễn Chí Công (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
11	Khoa học	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Văn Hùng (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
12	Lịch sử & Địa lý	Kết nối tri thức với cuộc sống	Vũ Minh Giang, Nghiem Đình Vỹ (Tổng chủ biên)	NXB Giáo dục Việt Nam
13	Tiếng Anh	I - learn Smart Start	Võ Đại Phúc (Tổng chủ biên kiêm chủ biên)	NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC:

- Hàng năm cáo cuối năm học nhà trường hoàn thiện hồ sơ, minh chứng tự đánh giá kiểm định chất lượng đạt mức 3

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC:

1. **Kết quả tuyển sinh:** Thực hiện tuyển sinh đảm bảo đúng kế hoạch 180 h/s đạt 100%

2. Đánh giá chất lượng HS (năm học 2025 - 2026)

Khối	TSHS	Số HS được ĐG	HS được lên lớp		HS chưa HT chương trình lớp học		Ghi chú
			Số lượng	%	Số lượng	%	
1	180	179	179	100			1 em KT miễn
2	162	162	162	100			
3	186	186	186	100			
4	159	158	158	100			1 em KT miễn
5	189	188	188	100	0	0	1 em KT miễn
Tổng	873	870	870	100			

3. **HS hoàn thành chương trình tiểu học:** Tổng số 189, đánh giá 188. Hoàn thành CTTH: 188 = 100%

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH:

Khối	TS HS	TBHS /lớp	Số HS học 2 buổi/ngày	Nam	Nữ	Dân tộc	HS KTT	Số HS chuyển đi	Số HS chuyển đến
1	180	36	180	96	84	1	2	5	4
2	162	40,5	162	80	82	2	1	4	2
3	186	46,5	186	102	84	1	1	2	1
4	159	39,75	159	93	66	0	1	0	1
5	189	37,5	189	102	87	0	1	2	2
Cộng	873	39,7	873	470	403	4	6	13	10

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm 2026, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:**a) Nguồn kinh phí:**

Căn cứ theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 06 năm 2021 của Chính Phủ Trường Tiểu học Thanh Cao là đơn vị sự nghiệp công do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên (đơn vị nhóm 4). Kinh phí do NSNN cấp 100%

b) Các khoản chi phân theo:

- Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên, ...) chiếm 85% NSNN cấp

- Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu, phát triển đội ngũ, ...): chiếm 5% NSNN cấp

- Chi hỗ trợ chuyên môn: chiếm 7% NSNN cấp

- Chi khác: chiếm 3% NSNN cấp

- Tiết kiệm được trong năm 2025 là: 203.690.000 đồng

- Trong đó: Chi Thu nhập tăng thêm năm 2025 là: 106.400.000 đồng.

- Chi Phúc lợi 47.100.000 đồng, chi khen thưởng (Ngoài thưởng NĐ 73) là 50.190.000 đồng

2. Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm:

TT	Nội dung thu	Mức thu
1	- Tiền ăn	30.000đồng/suất ăn/HS. - Nhà nước hỗ trợ 20.000đ/em/suất ăn. - PHHS phải đóng 10.000đ/em/suất ăn
	- Chăm sóc bán trú	235.000đồng/tháng/HS

	- Trang thiết bị phục vụ bán trú	HS tham gia: 133.000đồng/năm học/HS
2	Nước uống tinh khiết ký với công ty TNHH Lavie tại Hà Nội	12.000 Đồng/tháng/HS
3	Bảo hiểm y tế	Thực hiện CV của BHXH cơ sở Thanh Oai v/v Thực hiện BHYT HS năm học 2025 - 2026
4	Đồng phục học sinh	Thực hiện theo Thông tư 26/2009/TTBGBBT ngày 30/09/2009 của Bộ GD và ĐT
5	- Học tiếng Anh hợp tác ký với công ty cổ phần tư vấn giáo dục và đào tạo ngoại ngữ Dremsky	- Chương trình 50% GV nước ngoài (1,2): 130.000đồng/tháng/HS Khối 3,4,5: 100.000 Đồng/tháng/HS
6	Toán Tiếng Anh (HS lớp 1,2) ký với công ty CP giáo dục ISmart Hà Nội	170.000 đ/HS/tháng
7	Stem ký với CTCP công nghệ và sáng tạo trẻ teky Holdings	100.000 đ/hS/tháng
8	Kỹ năng sống ký với công ty cổ phần thương mại và dịch vụ công nghệ DHT	60.000 đ/HS/tháng
9	Trông giữ NGLL đối với lớp 1,2	32.000 đ/HS/tháng
10	Quỹ ban đại diện CMHS trường, các lớp	Không thu Ủng hộ tự nguyện, tùy tâm

3. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí:

-Nhà trường luôn quan tâm đặc biệt đến các HS mồ côi cả cha lẫn mẹ; khuyết tật; thuộc hộ nghèo. Lập danh sách gửi các đơn vị hợp tác hỗ trợ miễn giảm học phí, Quỹ chữ thập đỏ nhà trường hỗ trợ bằng tiền và hiện vật vào các dịp: khai giảng, trung thu, Tết nguyên đán

- Kết quả: Các HS được miễn giảm tiền các chương trình hợp tác học Tiếng Anh, KNS. Các HS khó khăn được hỗ trợ tham gia BHYT, ...

4. Số dư các quỹ

Chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong năm và dự phòng chi bổ sung thu nhập cho người lao động năm sau trong trường hợp nguồn thu nhập bị giảm. Việc chi bổ sung thu nhập cho người lao động trong đơn vị được thực hiện theo nguyên tắc gắn với số lượng, chất lượng và hiệu quả công tác.

Mức trích cụ thể và quy trình sử dụng các Quỹ quy định tại Điều này do Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công quyết định theo quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp quy định pháp luật liên quan và phải công khai trong đơn vị.

5. Các nội dung công khai tài chính được thực hiện theo Thông tư 61/2017/TT - BTC ngày 15/06/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của TT số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC:

1. Công tác phổ cập

- Phổ cập tiểu học đúng độ tuổi đạt 100%.
- Phối hợp cùng phường thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục chống mù chữ đạt mức độ 3

2. Kết quả các cuộc thi

2.1. Thành tích thi đua của học sinh

- Chất lượng giáo dục đại trà được duy trì ổn định; chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục được nâng cao thông qua các sân chơi trí tuệ, giao lưu học tập và các cuộc thi các cấp.

- Kết quả cuối năm:

+ 294/870 học sinh (33,7%) đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc.

+ 222/870 học sinh (25,5%) đạt danh hiệu Học sinh Tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện.

- Năm học 2025 – 2026, học sinh nhà trường tích cực tham gia các sân chơi trí tuệ như Trạng nguyên Tiếng Việt, Violympic, VioEdu, Kỹ năng sống, Viết chữ đẹp cấp trường, giao lưu Rung chuông vàng cấp xã. Kết quả đạt 2.301 giải, gồm: 1.177 giải cấp trường; 695 giải cấp xã; 397 giải cấp thành phố; 32 giải cấp quốc gia.

- Học sinh tham gia Ngày hội giao lưu học sinh tiểu học cấp xã đạt: 05 giải Nhất; 02 giải Nhì; 05 giải Ba; 08 giải Khuyến khích.

- Thành tích thể dục thể thao tại hội thi TDTT cấp xã: 04 giải Nhất, 03 giải Nhì, 02 giải Ba ở các nội dung điền kinh và bóng bàn.

- Các thành tích khác: Giải Nhì cấp xã cuộc thi “Măng non kể chuyện sử Đội”. 01 học sinh đạt giải Ba Liên hoan tài năng nhạc cụ dành cho học sinh phổ thông cấp xã. 02 học sinh đạt giải cuộc thi sáng tác video clip “Thầy cô trong trái tim em” cấp xã; 01 giải KK giải Vẽ tranh “em yêu Hà Nội rạng rỡ Bình Minh.

2.2. Thành tích thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Nhà trường tổ chức Hội giảng chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 với 28 giáo viên tham gia. Kết quả: 02 giải Nhất; 03 giải Nhì; 07 giải Ba; 11 giải Khuyến khích.

- Giáo viên tham gia Hội thi GVG cấp xã đạt: 01 giải Nhất; 01 giải Ba; 01 giải Khuyến khích; 01 giải chuyên đề “Giờ dạy ấn tượng chuyên đổi số”.

- Kết quả sáng kiến kinh nghiệm cấp trường: Đạt 37/37

- Kết quả sáng kiến kinh nghiệm cấp xã: Loại A: 1; Loại B: 10; Loại C: 3

- Kết quả tham gia viết bài chính luận “Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng năm 2026” có 13 bài xếp loại Tốt cấp trường gửi đi dự thi cấp xã, kết quả đạt 01 giải Ba cá nhân.

- 02 nhân viên được UBND xã tặng giấy khen có thành tích trong công tác thu ngân sách nhà nước năm 2025 và hỗ trợ công tác bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

2.3. Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể và cá nhân

- Chi bộ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2025.

- Có 05 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó 01 đảng viên hoàn thành xuất sắc Tiêu biểu, 01 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 05 năm liên tục.

- Tập thể nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

- Đánh giá viên chức, người lao động cuối năm: 36/39 (đ/c Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng UBND xã đánh giá).

+ 07/36 viên chức được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ 29/36 viên chức, người lao động được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Không có trường hợp xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ và không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Các hoạt động ngoại khóa, GDKNS:

- Tổ chức tốt cuộc thi Liên hoan văn nghệ, TDTT cấp trường

- Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày sách Việt Nam 21/4

- Tổ chức cuộc thi Kể chuyện về Bác Hồ
- Tổ chức cho HS các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường Đợt 1 tại Quận thể Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Rạp Xiếc – KizCiti (Royal City), Đợt 2 tại căn cứ trải nghiệm quân sự Army Station

4. Với hoạt động nhân đạo, từ thiện và công tác khác:

- Nhà trường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục; nhận được sự quan tâm, hỗ trợ tích cực của cấp ủy, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh và các tổ chức, cá nhân.

- Trong năm học thư viện nhà trường đã được Nhà xuất bản Hà Nội tặng 390 quyển sách trị giá 17.357.000 đồng.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường trao 23 suất quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn trị giá 6.900.000 đồng.

- Vận động hỗ trợ học sinh hộ cận nghèo, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn bằng nhiều phần quà thiết thực.

- Nhà trường tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện ủng hộ với tổng số tiền 84,799,000.

Trên đây là báo cáo thường niên theo Thông tư 09/2025 của trường tiểu học Thanh Cao, xã Bình Minh năm học 2025 -2026.

Nơi nhận:

- Website (công khai);
- Lưu: VT (Thanh, 02)

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mai